

Bản án số: 37/2020/HS-ST  
Ngày: 25-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Út.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Tô Hoàng Vũ.

Ông Ngô Văn Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2020/TLST-HS, ngày 01 tháng 9 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Thái Văn N, sinh năm: 1986, tại Tiền Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 15/15, K P 1, P 4, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: Không có nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn N và bà Trương Thị T; có vợ và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/3/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy (nay là thị xã Cai Lậy), tỉnh Tiền Giang xử phạt 07 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 15/3/2016, đã thi hành xong các khoản án phí và nộp ngân sách Nhà nước năm 2013, đã được xóa án tích; tạm giữ: Từ ngày 10/3/2020 đến ngày 13/3/2020; tạm giam: Từ ngày 13/3/2020 đến nay; Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**- Người làm chứng:**

1. Nguyễn Văn V - sinh năm: 1982 (vắng mặt); nơi cư trú: ấp T P, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Trương Thị T - sinh năm: 1970 (vắng mặt); nơi cư trú: 15/15, K P 1, P 4, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Nguyễn Hữu V - sinh năm: 1982 (vắng mặt); nơi cư trú: 12/2, ấp T P, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 08/3/2020, Thái Văn N mua 05 bịch ma túy đá của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) ở thành phố Hồ Chí Minh với giá 3.000.000 đồng. N thuê phòng của một khách sạn ở quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh và lấy một ít ma túy ra sử dụng. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 10/3/2020, N đi xe khách về rồi đến tiệm sửa xe của anh Nguyễn Hữu V tại ấp T P, xã P H, huyện Lai Vung để lấy chiếc xe mô tô mà N gửi Vui sửa trước đó. Do xe của N chưa sửa xong, nên N điện thoại rủ T (không rõ họ tên, địa chỉ) sang xã P H, huyện Lai Vung để cùng sử dụng ma túy, đồng thời N kêu T đem xe mô tô của T sang cho N mượn. Khi T đem xe mô tô biển số 90F8-4108 đến thì N điện thoại rủ T (là bạn gái mới quen, không rõ họ tên, địa chỉ) đến để cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, N mượn xe của T đi đến phía trước cây xăng T C 1 tại số 369B, ấp T P, xã P H, huyện Lai Vung để chờ đón T thì bị Công an tỉnh Đồng Tháp và Công an huyện Lai Vung kiểm tra bắt quả tang N đang tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ tang vật, tài sản gồm: Thu giữ trên người của Thái Văn N: 04 bịch nylon màu trắng, hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (01 bịch để trong túi áo khoác trên bên phải, 03 bịch để trong túi quần trước bên phải); 01 bịch nylon nắp kẹp, viền xanh, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (được để trong 01 bao thuốc lá hiệu Jet khi bị Công an bắt quả tang, N cầm bao thuốc lá có chứa bịch ma túy ném xuống đường, sau đó nhặt lại và giao nộp); 01 bao thuốc lá hiệu Jet.; 01 áo khoác màu xanh, dài tay; 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI, màu đỏ, vỡ kính (N mang theo để sử dụng liên lạc với gia đình, bạn bè); Tiền Việt Nam 500.000 đồng (là tiền N đi lái xe có được, mang theo để tiêu xài cá nhân); 01 cây kéo bằng kim loại, màu trắng (N mang theo để dùng vào việc sử dụng ma túy); 02 bịch nylon màu trắng (bên trong không chứa gì), N mang theo để dùng đựng ma túy. 01 xe mô tô màu đỏ, biển số 90F8-4108, số khung RMNDCH7MN5H007811, số máy VHLMF152FMH007811, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng. Thu giữ của Thái Văn N để dưới yên xe mô tô biển số 90F8-4108: 01 nỏ thủy tinh (đã vỡ); 01 chai thủy tinh; 03 đoạn ống hút làm từ nhựa màu trắng; 01 quạt ga mà N mang theo dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 219/KL-KTHS ngày 12/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 04 bịch nylon màu trắng hàn kín đầu và 01 bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp 1 đầu có viền màu xanh, kẹp kín được niêm phong trong cùng phong bì gửi giám định đều là chất ma túy, loại Methamphetamine (khối lượng trong 04 bịch nylon màu trắng hàn kín đầu là 1,239 gam; khối lượng trong 01 bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp là 0,829 gam), tổng khối lượng 2,068 gam.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS, ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, đã truy tố Thái Văn N ra trước Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Thái Văn N khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Tàng

trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Thái Văn N yêu cầu được nhận lại 500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI màu đỏ, võ kính.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, Thái Văn N đã có hành vi tàng trữ 05 bịch ma túy, tổng khối lượng là 2,068gam, loại Methamphetamine trong người tại phía trước cây xăng T C 1, số 369B, ấp T P, xã P H, huyện Lai Vung nhằm mục đích sử dụng, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang; khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có người ông tên Thái Văn A (ông nội của bị cáo N) được Cục Chính trị Bộ tư lệnh Quân khu 9 tặng bằng khen trong chiến dịch biên giới Tây Nam, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt Thái Văn N từ 02 năm đến 03 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng, đã được niêm phong, trên phong bì có dán giấy niêm phong của Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp, có chữ ký và ghi học tên của Thái Văn N, chữ ký và ghi họ tên của Điều tra viên Nguyễn Hồng C, chữ ký và ghi họ tên Trương Minh V và có đóng dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp (là chất ma túy); 01 bao thuốc lá hiệu Jet; 01 cây kéo bằng kim loại, màu trắng; 02 bịch nylon màu trắng (bên trong không chứa gì); 01 nỏ thủy tinh (đã vỡ); 01 chai thủy tinh; 03 đoạn ống hút làm từ nhựa màu trắng; 01 quẹt ga; 01 áo khoác màu xanh, dài tay.

- Tiếp tục quản lý 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI màu đỏ, võ kính và số tiền 500.000 đồng của Thái Văn N để đảm bảo việc thi hành án.

(Vật chứng, tài sản nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý).

- Đối với 01 xe mô tô màu đỏ, biển số 90F8-4108, số khung RMNDCH7MN5H007811, số máy VHLFM152FMH007811 (xe do Nguyễn Hữu V đứng tên giấy đăng ký xe), đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay vẫn chưa tìm được, nên giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục quản lý, xác minh, điều tra làm rõ giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị cáo Thái Văn N thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố

tụng. Do đó các quyết định, chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Thái Văn N có hành vi tàng trữ 05 bịch ma túy, tổng khối lượng là 2,068gam, loại Methamphetamine trong người tại phía trước cây xăng T C 1, số 369B, ấp T P, xã P H, huyện Lai Vung nhằm mục đích sử dụng, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, cho nên hành vi của bị cáo Thái Văn N có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

... ..  
*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*  
... ..”

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo Thái Văn N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước, qua đó ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh bình thường của con người. Đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận không nhỏ trong nhân dân đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, ngoài ra cần phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, bị cáo xem thường pháp luật. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có tư tưởng như bị cáo.

[4] Đối với 01 xe mô tô màu đỏ, biển số 90F8-4108, số khung RMNDCH7MN5H007811, số máy VHLFM152FMH007811 (xe do Nguyễn Hữu Vinh đứng tên giấy đăng ký xe), đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay vẫn chưa tìm được, nên cần giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục quản lý, xác minh, điều tra làm rõ giải quyết theo quy định pháp luật.

[5] Đối với người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua các lời khai có trong hồ sơ đều phù hợp và đúng như nội dung vụ án.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Thái Văn N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có ông nội tên Thái Văn A được Cục Chính trị Bộ tư lệnh Quân khu 9 tặng bằng khen trong chiến dịch biên giới Tây Nam đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử đồng ý quan điểm của Kiểm sát viên.

[8] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì bằng giấy màu trắng đã được niêm phong, trên phong bì có dán giấy niêm phong của Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp, có chữ ký và ghi học tên của Thái Văn N, Trương Minh V, Điều tra viên Nguyễn Hồng C và đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, niêm phong số 231 ngày 10/3/2020; 01 (một) bao thuốc lá hiệu Jet; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng; 02 (hai) bịch nilon màu trắng (bên trong không chứa gì); 01 (một) nỏ thủy tinh đã vỡ; 01 (một) chai thủy tinh; 03 (ba) đoạn ống hút làm từ nhựa màu trắng; 01 (một) hộp quẹt ga; 01 (một) áo khoác màu xanh, dài tay.

- Trả lại cho Thái Văn N số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), trong một gói niêm phong có chữ ký tên của Thái Văn N và Điều tra viên Nguyễn Tấn Đ và đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lai Vung; 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI màu đỏ, vỡ kính màn hình. Đây là các tài sản N không sử dụng vào việc phạm tội. Nhưng giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Hiện vật chứng, tài sản và số tiền trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

- Đối với 01 xe mô tô màu đỏ, biển số 90F8-4108, số khung RMNDCH7MN5H007811, số máy VHLFM152FMH007811 (xe do Nguyễn Hữu V đứng tên giấy đăng ký xe), đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay vẫn chưa tìm được, nên tiếp tục giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Lai Vung tiếp tục quản lý, xác minh, điều tra làm rõ giải quyết theo quy định pháp luật.

(Xe do Cơ quan điều tra Công an huyện Lai Vung đang quản lý)

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Thái Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Thái Văn N 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/3/2020.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Thái Văn N 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì bằng giấy màu trắng đã được niêm phong, trên phong bì có dán giấy niêm phong của Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp, có chữ ký và ghi học tên của Thái Văn N, Trương Minh V, Điều tra viên Nguyễn

Hồng C và đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, niêm phong số 231 ngày 10/3/2020; 01 (một) bao thuốc lá hiệu Jet; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng; 02 (hai) bịch nilon màu trắng (bên trong không chứa gì); 01 (một) nỏ thủy tinh đã vỡ; 01 (một) chai thủy tinh; 03 (ba) đoạn ống hút làm từ nhựa màu trắng; 01 (một) hộp quẹt ga; 01 (một) áo khoác màu xanh, dài tay.

- Trả lại cho Thái Văn N số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), trong một gói niêm phong có chữ ký tên của Thái Văn N và Điều tra viên Nguyễn Tấn Đ và đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lai Vung; 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI màu đỏ, vỡ kính màn hình. Nhưng giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Hiện vật chứng, tài sản và số tiền trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

- Đối với 01 xe mô tô màu đỏ, biển số 90F8-4108, số khung RMNDCH7MN5H007811, số máy VHLFM152FMH007811 (xe do Nguyễn Hữu V đứng tên giấy đăng ký xe), đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay vẫn chưa tìm được, nên tiếp tục giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Lai Vung tiếp tục quản lý, xác minh, điều tra làm rõ giải quyết theo quy định pháp luật.

(Xe do Cơ quan điều tra Công an huyện Lai Vung đang quản lý)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thái Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/9/2020.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

**Nguyễn Văn Út**